



ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC CƠ QUAN TW
BAN TUYÊN GIÁO

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày tháng 01 năm 2018

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN

Kỷ niệm 70 năm Ngày truyền thống Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương
(07/11/1948 - 07/11/2018)

I. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH, PHÁT TRIỂN CỦA ĐẢNG BỘ KHỐI

1. Sự ra đời của Liên chi cơ quan Trung ương (Đảng bộ Dân - Chính - Đảng Trung ương, Đảng bộ các cơ quan Chính - Dân - Đảng Trung ương), giai đoạn 1948 - 1962

Đảng rút vào hoạt động bí mật để tránh mũi nhọn tiến công của kẻ thù, với danh nghĩa “tự giải tán” (11/11/1945); trong điều kiện đó, đến năm 1948, các đảng viên ở các cơ quan Trung ương đóng quân tại Chiến khu Việt Bắc phải tham gia sinh hoạt phân tán tại một số chi bộ, chủ yếu tại ATK Việt Bắc (Tuyên Quang và Thái Nguyên). Do vậy, công tác xây dựng đảng và hoạt động của các chi bộ ở các cơ quan Trung ương không được thuận lợi. Tại Hội nghị toàn thể chi bộ cơ quan Trung ương vào ngày 01/11/1948 đã đề nghị Ban Thường vụ Trung ương lập Liên chi cơ quan Trung ương.

Liên chi cơ quan Trung ương được thành lập vào ngày 07/11/1948 (theo Chỉ thị số 35-CT/TW của Ban Thường vụ Trung ương), tại Chiến khu Việt Bắc gồm 6 chi bộ tại các cơ quan Trung ương Đảng, Chính phủ và Mặt trận, những cơ quan đầu não của cuộc kháng chiến thần thánh của dân tộc, trụ cột của nhân dân lao động Việt Nam. Liên chi các cơ quan Trung ương (tiền thân của Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương ngày nay) ra đời có ý nghĩa rất quan trọng trong việc thống nhất, gắn kết, đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng ở các cơ quan Trung ương, góp phần lãnh đạo toàn quốc kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Đồng chí Trần Hữu Dực, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, là Bí thư Liên chi ủy các cơ quan Trung ương thời kỳ đầu.

Tháng 6/1953, nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cuộc đấu tranh chống thực dân, đế quốc xâm lược và sự trưởng thành, lớn mạnh của các chi bộ, tăng cường số lượng đảng viên ở các cơ quan Trung ương, Ban Thường vụ Trung ương quyết định tổ chức lại Liên chi cơ quan Trung ương thành Đảng bộ Dân - Chính - Đảng Trung ương, sau là Đảng bộ các cơ quan Chính - Dân - Đảng Trung ương.

Từ ngày đầu thành lập, Liên chi các cơ quan Trung ương, Đảng bộ Dân - Chính - Đảng Trung ương, luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và thường xuyên của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Cấp ủy đã phối hợp, tham gia lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác cán bộ, thường xuyên quan tâm làm tốt công tác tư tưởng, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, công tác đảng viên, tích cực tự phê bình và phê bình, mở rộng dân chủ nội bộ, tổ chức nhiều cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn xây dựng Đảng, giữ vững kỷ luật của Đảng.

Nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ trong giai đoạn 1948 - 1954 là đoàn kết, thống nhất, phát huy tinh thần cách mạng và trí tuệ của những người chiến sĩ cộng sản tiên phong, vừa tích cực tham mưu, vừa đẩy mạnh quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ do Trung ương Đảng, Chính phủ đề ra; đưa cuộc kháng chiến chống Pháp đến thắng lợi hoàn toàn; củng cố chính quyền nhân dân và Mặt trận dân tộc thống nhất, phát triển quân đội nhân dân, mở mang kinh tế, cải cách ruộng đất, phát triển văn hóa, giáo dục, giải quyết các vấn đề về dân tộc đối với vùng tạm chiếm, công tác ngoại giao, ngoại kiều, góp phần vào cuộc đấu tranh vì hoà bình trên thế giới.

Ngày 31/3/1954, Đảng bộ Dân - Chính - Đảng Trung ương đổi tên là Đảng bộ các cơ quan Chính - Dân - Đảng Trung ương đã tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ nhất tại Chiến khu Việt Bắc bầu Ban Chấp hành khóa I gồm 11 đồng chí, đồng chí Ngô Ngọc Du được bầu làm Bí thư Đảng ủy.

Sau chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, miền Bắc hoàn toàn giải phóng, thực hiện cải cách ruộng đất, thực hiện “người cày có ruộng”, tiến hành khôi phục kinh tế và hoàn thành thắng lợi kế hoạch 3 năm phát triển kinh tế - văn hóa, giành được những thắng lợi mang tính quyết định trong công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa về nông nghiệp, thủ công nghiệp và công thương nghiệp tư bản, tư doanh. Giai đoạn này, miền Bắc đang ngày càng trở thành cơ sở hậu phương vững mạnh cho cuộc đấu tranh thống nhất đất nước. Đảng bộ Dân - Chính - Đảng Trung ương đã lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng, tập trung tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị, phát triển Đảng trong cán bộ và quần chúng, động viên cán bộ, đảng viên gương mẫu cùng quần chúng nhân dân sẵn sàng hy sinh, cống hiến cho sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc.

Từ ngày 17-18/01/1961, Đảng bộ các cơ quan Chính - Dân - Đảng Trung ương đã tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ II tại Thủ đô Hà Nội. Giai đoạn này, Đảng bộ đã trải qua thời kỳ tiến hành công tác kiện toàn tổ chức và chỉnh huấn làm cơ sở tốt cho công tác xây dựng Đảng ở các cơ quan Trung ương; xác định rõ nhiệm vụ, góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ cách mạng mới của toàn

Đảng trong thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và trong công cuộc giải phóng miền Nam thống nhất đất nước. Đại hội đã bầu đồng chí Nguyễn Đức Thắng làm Bí thư Đảng ủy. Thời điểm này, Đảng bộ đã bao gồm 975 chi bộ với 22.717 đảng viên.

2. Đảng bộ các cơ quan Chính - Dân - Đảng Trung ương chuyển về trực thuộc Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ nhất (1962 - 1964)

Xuất phát từ tình hình thực tế, với quan điểm chỉ đạo nhằm phát huy hơn nữa tác dụng của các tổ chức đảng ở các cơ quan Trung ương trong việc tham gia xây dựng Đảng bộ thành phố Hà Nội, xây dựng Thủ đô và để tổ chức đảng ở các cơ quan Trung ương có điều kiện liên hệ chặt chẽ hơn với các hoạt động xã hội và nhân dân lao động, ngày 08/12/1962, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Nghị quyết số 62-NQ/TW về việc chuyển giao Đảng bộ các cơ quan Chính - Dân - Đảng Trung ương về Đảng bộ thành phố Hà Nội.

Trong giai đoạn này, Đảng bộ các cơ quan Chính - Dân - Đảng Trung ương đã trưởng thành vượt bậc về mọi mặt. Toàn Đảng bộ ra sức phấn đấu thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác và sản xuất trong các cơ quan Trung ương, đẩy mạnh phong trào thi đua 3 cải tiến, đó là: cải tiến công tác, cải tiến tổ chức và cải tiến lề lối làm việc để phục vụ công tác chuyên môn.

Thông qua các phong trào thi đua, cán bộ, đảng viên đã phát huy được tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo, đi sâu nghiên cứu, học tập, nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, của ngành, bám sát, nắm vững tình hình ở cơ sở và tâm tư nguyện vọng của nhân dân, giúp cho lãnh đạo hiểu rõ và có những quyết sách phù hợp với tình hình chung của đất nước; góp phần cống hiến xứng đáng vào công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa, bước đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, tập trung công tác xây dựng Đảng và đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước; góp phần tích cực vào việc tham gia xây dựng Thủ đô Hà Nội trở thành trung tâm chính trị, kinh tế và văn hóa của cả nước.

Ngày 15/6/1963, Đảng bộ các cơ quan Chính - Dân - Đảng Trung ương đã tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ III, bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 10 đồng chí, đồng chí Trần Hiệu được bầu làm Bí thư Đảng ủy.

3. Đảng bộ các cơ quan Chính - Dân - Đảng Trung ương chuyển về trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương (1964 - 1975)

Theo yêu cầu nhiệm vụ cách mạng mới, ngày 13/5/1964, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ban hành Nghị quyết số 99-NQ/TW về việc đưa Đảng bộ

các cơ quan Chính - Dân - Đảng Trung ương trở về trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương, song vẫn liên hệ mật thiết với Thành ủy Hà Nội, hình thành chế độ làm việc thường xuyên, giáo dục cán bộ đảng viên ở các cơ quan Trung ương tích cực tham gia xây dựng Thủ đô, thực hiện tốt các nhiệm vụ về công tác tư tưởng, giáo dục chính trị, công tác tổ chức, công tác kiểm tra; lãnh đạo các tổ chức quần chúng, tổ chức công đoàn, phụ nữ, đoàn thanh niên.

Từ ngày 11-12/11/1976, Đảng bộ Chính - Dân - Đảng Trung ương đã tiến hành Đại hội đại biểu lần thứ IV. Dự Đại hội có 577 đại biểu của 75 đảng bộ và chi bộ trực thuộc. Đại hội đã tiến hành bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 10 đồng chí, đồng chí Trần Hiệu được bầu lại làm Bí thư Đảng ủy.

4. Chuyển về Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ hai (1978 - 1982)

Giai đoạn từ năm 1978 đến 1982, cả nước bước vào giai đoạn tái thiết đất nước, vừa khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, vừa củng cố nền độc lập dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Ngày 20/02/1978, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Quyết định số 14-QĐ/TW chuyển 86 đảng bộ cơ quan Trung ương thuộc Đảng bộ các cơ quan Chính - Dân - Đảng Trung ương về trực thuộc các khu ủy, huyện ủy của Hà Nội; chuyển 10 đảng bộ cơ quan Trung ương thuộc Đảng bộ các cơ quan Chính - Dân - Đảng Trung ương về trực thuộc Thành ủy Hà Nội, chỉ giữ lại một số tổ chức đảng ở cơ quan Trung ương có vị trí trọng yếu đặt trực thuộc Ban Bí thư, gồm Đảng bộ Văn phòng Trung ương Đảng và Đảng bộ Văn phòng Thủ tướng, nhằm gắn hoạt động của các cơ quan Trung ương với việc xây dựng Thủ đô Hà Nội.

5. Thành lập 7 Đảng bộ Khối trực thuộc Trung ương (1982 - 2007)

Qua 4 năm thực hiện Quyết định số 14-QĐ/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, các tổ chức đảng ở các cơ quan Trung ương trực thuộc đảng bộ địa phương, nơi cơ quan đóng trên địa bàn, bên cạnh những mặt phù hợp, công tác xây dựng Đảng ở các cơ quan Trung ương xuất hiện những điểm không phù hợp ảnh hưởng tới việc lãnh đạo cán bộ, đảng viên thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác tư tưởng, công tác quản lý và kỷ luật đảng viên. Ngày 08/11/1982, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ban hành Quyết định số 12-QĐ/TW lập 10 đảng bộ khối các cơ quan Trung ương trực thuộc Trung ương theo lĩnh vực công tác; gồm các khối: Công nghiệp, Nông nghiệp, Lưu thông phân phối, Kinh tế, Tư tưởng, Khoa giáo, Dân vận, Nội chính, Đối ngoại và Khối I. Sau một thời gian, Trung ương đã sáp nhập 4 đảng bộ khối về Kinh tế, Công nghiệp, Nông nghiệp và Lưu thông phân phối để lập Đảng bộ Khối cơ quan Kinh tế Trung ương.

Việc giảm từ 10 Đảng bộ Khối xuống còn 7 Đảng bộ Khối theo lĩnh vực công tác (Đảng ủy Khối I cơ quan Trung ương, Đảng ủy Khối Nội chính, Đảng ủy Khối Kinh tế Trung ương, Đảng ủy Khối Dân vận Trung ương, Đảng ủy Khối Đối ngoại Trung ương, Đảng ủy Khối Khoa giáo Trung ương, Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương về công tác tư tưởng); đây là một bước chuyển biến tích cực trong sắp xếp tổ chức, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng trong tình hình mới.

Nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn này là lãnh đạo đảng viên, quần chúng thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, tham gia xây dựng kiện toàn tổ chức cơ quan, tạo thuận lợi cho các đảng bộ khối phối hợp với các ban Đảng Trung ương chỉ đạo các đảng bộ trực thuộc phát huy vai trò là hạt nhân chính trị, lãnh đạo bảo đảm thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cơ quan Trung ương.

6. Thành lập Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương (từ năm 2007 đến nay)

Năm 2007, thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng; Nghị quyết Trung ương 4 khóa X, Trung ương quyết định kết thúc hoạt động của 7 đảng bộ khối trực thuộc Trung ương, lập Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương trên cơ sở tổ chức lại 7 đảng bộ khối trực thuộc Trung ương, bao gồm tổ chức đảng trong các cơ quan Trung ương của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội Trung ương.

Ngay sau khi được thành lập, Đảng bộ Khối đã tập trung chỉ đạo khẩn trương thực hiện công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác và các đề án tham mưu cho Bộ Chính trị ban hành Quyết định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương. Khi mới tái thành lập, Đảng bộ Khối có 92 đầu mối (các chi bộ, đảng bộ trực thuộc) với gần 50 nghìn đảng viên. Qua quá trình sắp xếp, kiện toàn lại tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả, đến nay, Đảng bộ Khối có 63 đảng bộ trực thuộc, sinh hoạt trong hơn 5.700 chi bộ với gần 6,8 vạn đảng viên.

Từ năm 2010 đến nay, Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương đã tổ chức 02 kỳ đại hội. Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối lần thứ XI, nhiệm kỳ 2010-2015 họp từ ngày 22 đến ngày 24/12/2010. Dự Đại hội có 348 đại biểu được bầu từ đại hội đảng các cấp, đại diện cho trên 5,6 vạn đảng viên ở trong nước và ngoài nước. Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối lần thứ XII, nhiệm kỳ 2015-2020 họp từ ngày 13 đến ngày 15/10/2015. Dự Đại hội có 298 đại biểu là những đảng viên ưu tú, tiêu biểu cho trí tuệ, bản lĩnh chính trị, sức mạnh đoàn kết, ý chí và niềm

tin của hơn 6,3 vạn đảng viên. Đại hội Bầu ban Chấp hành gồm 55 đồng chí, Ban Thường vụ 15 đồng chí, Ủy ban Kiểm tra gồm 11 đồng chí.

II. THÀNH TỰU ĐẠT ĐƯỢC QUA 70 NĂM

1. Những kết quả nổi bật

1.1. Công tác chính trị tư tưởng

Đảng ủy Khối và các đảng ủy trực thuộc đã tích cực, chủ động nắm diễn biến tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và quần chúng; chủ động cung cấp thông tin, định hướng dư luận; tăng cường sinh hoạt chuyên đề ở chi bộ, đảng bộ cơ sở, chủ động phối hợp với các bộ, ngành thông tin định hướng kịp thời những vấn đề thời sự như: chủ quyền biên giới, biển đảo; về phát triển kinh tế - xã hội, đối ngoại và hội nhập quốc tế; an ninh quốc phòng, kịp thời đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch; từng bước đổi mới phương pháp tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt các nghị quyết của Trung ương và Đảng ủy Khối, phù hợp với tổ chức đảng, đảng viên, nhằm tạo sự đồng thuận và thống nhất cao trong toàn Đảng, đưa nghị quyết của Đảng đi vào cuộc sống.

Chú trọng xây dựng đội ngũ báo cáo viên cơ sở và cộng tác viên dư luận xã hội, kiện toàn Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối và hệ thống tuyên giáo các cấp, làm nòng cốt trong công tác tham mưu và trực tiếp thực hiện công tác tư tưởng. Tích cực bồi dưỡng nhận thức về Đảng cho quần chúng ưu tú, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đảng viên và bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác đảng, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp ủy và tổ chức đảng.

Để việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thực sự trở thành việc làm thường xuyên của tổ chức đảng, đảng viên, Đảng ủy Khối và các cấp ủy trực thuộc đã triển khai nghiêm túc, sáng tạo với nhiều cách làm mới thông qua việc học tập các chủ đề hằng năm theo chỉ đạo của Trung ương; tập trung vào xây dựng và thực hành đạo đức công vụ theo tư tưởng Hồ Chí Minh; nâng cao chất lượng chi bộ; tăng cường và đổi mới công tác dân vận, trong đó, lấy chi bộ làm địa bàn trọng điểm và cán bộ, đảng viên là chủ thể, tạo chuyển biến căn bản trong cả nhận thức và hành động.

Trong những năm qua, nhiều tổ chức đảng, đảng viên của Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương đã được vinh danh, biểu dương, khen thưởng, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong toàn Đảng bộ và toàn xã hội.

1.2. Công tác tổ chức xây dựng Đảng

Đảng ủy Khối và các đảng ủy trực thuộc đã tập trung chỉ đạo sắp xếp, kiện toàn tổ chức theo mô hình mới, phù hợp với mô hình bộ máy các cơ quan

Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị và tổ chức xã hội. Việc kiện toàn cấp ủy và ủy ban kiểm tra của các đảng ủy trực thuộc được thực hiện kịp thời, đúng quy định, phù hợp điều kiện thực tế; bảo đảm chất lượng và cơ cấu.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ, việc đảng viên giữ mối liên hệ với cấp ủy và thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú đã được Đảng ủy Khối và các cấp ủy quan tâm, góp phần tích cực vào việc xây dựng đội ngũ cấp ủy và cán bộ lãnh đạo chủ chốt của các cơ quan, đơn vị.

Việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong Đảng bộ Khối được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của Trung ương. Đã có hơn 16 vạn lượt cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên tham gia học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết với tinh thần nghiêm túc, với nhiều hình thức sáng tạo và đã đạt được những kết quả thiết thực.

1.3. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng

Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ Khối có nhiều chuyển biến và tiến bộ rõ rệt. Số lượng, chất lượng các cuộc kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp được tăng cường, góp phần trực tiếp vào việc giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và xã hội, đấu tranh, phòng chống tham nhũng, lãng phí; ngăn ngừa, hạn chế vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên ở các cơ quan Trung ương, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Cán bộ, đảng viên ở các cơ quan Trung ương nêu gương, cơ quan đoàn kết, đồng thuận, thực hiện tốt vai trò tham mưu, hoạch định chính sách tầm vĩ mô đã góp phần quan trọng vào việc củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của nhà nước.

1.4. Công tác dân vận và lãnh đạo các đoàn thể

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, chủ trương, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận trong toàn Đảng bộ; trọng tâm là nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm và đẩy mạnh thực hiện công tác dân vận của các cơ quan nhà nước.

Qua đó, việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các cơ quan, đơn vị đã có bước chuyển biến quan trọng; thực hành cải cách hành chính thu được kết quả tốt, tiêu biểu là công bố các bộ thủ tục hành chính; mô hình một cửa,

một cửa liên thông; ứng dụng thông tin và tiêu chuẩn ISO trong giải quyết các thủ tục hành chính. Chỉ đạo và đôn đốc các cấp ủy trực thuộc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, chỉ đạo thành lập ban thanh tra nhân dân.

Về công tác lãnh đạo các đoàn thể chính trị và tổ chức xã hội, Đảng bộ Khối đã luôn quan tâm chăm lo xây dựng, củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đoàn thể, nhằm tăng cường khối đoàn kết thống nhất, phát huy sức mạnh tổng hợp thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị.

2. Bài học kinh nghiệm

Từ thực tiễn 70 năm xây dựng và phát triển, Đảng ủy Khối rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:

Một là, luôn bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, mà trực tiếp, thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư và hướng dẫn của các ban Đảng Trung ương; giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy vai trò lãnh đạo, hạt nhân chính trị của tổ chức đảng.

Hai là, phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí, phát huy dân chủ; chú trọng công tác cán bộ, nâng cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị.

Ba là, thực sự coi trọng công tác chính trị tư tưởng, công tác cán bộ, trọng tâm là thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Trung ương về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, tập trung nâng cao chất lượng chi bộ, qua đó tạo chuyển biến tích cực trong công tác xây dựng Đảng.

Bốn là, đổi mới phương thức lãnh đạo của các tổ chức đảng phù hợp với đặc thù từng loại hình tổ chức đảng và nhiệm vụ chính trị của mỗi cơ quan, đơn vị, đề cao tính chủ động, sáng tạo và hiệu quả trong công tác của từng cấp ủy.

Tăng cường giám sát thường xuyên, chủ động phát hiện vấn đề, kiểm tra và xử lý kịp thời các dấu hiệu vi phạm, nhất là trong công tác cán bộ, công tác quản lý tài chính, tài sản. Lựa chọn những vấn đề trọng tâm, trọng điểm để tập trung chỉ đạo, giải quyết dứt điểm, tháo gỡ những khó khăn, bất cập và vướng mắc trong thực tiễn.

Năm là, chủ động phối hợp với ban cán sự đảng, đảng đoàn, lãnh đạo các cơ quan Trung ương trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác cán bộ và công tác xây dựng Đảng, xây dựng cơ quan, đơn vị và đoàn thể vững mạnh.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THỜI GIAN TỚI

Năm 2018, năm bản lề quyết định thắng lợi của việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm do Đại hội XII của Đảng đề ra. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, công tác đấu tranh, phòng chống tham nhũng, lãng phí, xây dựng, chỉnh đốn Đảng đã củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, hiệu lực, hiệu quả điều hành của nhà nước. Đất nước ta đang đứng trước những thời cơ, thuận lợi mới để phát triển nhanh và bền vững hơn trong thời gian tới. Điều đó đặt ra cho cán bộ, đảng viên, người lao động trong Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương những thuận lợi và thách thức mới, đòi hỏi toàn Đảng bộ phải kiên quyết, kiên trì khắc phục khó khăn; đoàn kết, nêu gương, nỗ lực, phát huy, nhân rộng thành tựu, kết quả đã đạt được để dòng chảy hào hùng 70 năm đã qua tiếp tục chảy mãi, tạo khí thế, xung lực mới trong thời gian tới:

1. Tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò, tầm quan trọng của Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương

Thứ nhất, Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương bao gồm tổ chức Đảng trong các cơ quan tham mưu chiến lược và quản lý ở tầm vĩ mô của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân. Hoạt động của tổ chức Đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ Khối có ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng, hiệu quả hoạt động của cả hệ thống chính trị và sự phát triển của đất nước. Do đó, mỗi cán bộ, đảng viên Đảng bộ Khối cần nhận thức đầy đủ, sâu sắc hơn về vai trò, vị trí của Đảng bộ Khối cũng như trách nhiệm, nghĩa vụ của mỗi cán bộ, đảng viên trong các cơ quan Trung ương trước Đảng, trước nhân dân để nỗ lực rèn luyện, phấn đấu, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Thứ hai, Tập trung xây dựng Đảng bộ thực sự trong sạch, vững mạnh, có năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu cao. Là Đảng bộ các cơ quan tham mưu chiến lược của Đảng và Nhà nước, Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương phải tiêu biểu, mẫu mực trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng Đảng và đóng góp những kinh nghiệm bổ ích, có giá trị thực tiễn cho toàn Đảng.

Thứ ba, Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng phù hợp với đặc điểm, đặc thù của từng cơ quan, đơn vị. Thực hiện có chất lượng, hiệu quả chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy, có trọng tâm, trọng điểm, phát huy dân chủ; đồng thời phải tăng cường trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị. Nâng cao hiệu quả phối hợp công tác giữa Đảng ủy Khối với ban cán sự đảng, đảng đoàn, lãnh đạo trong từng cơ quan, đơn vị và với cấp ủy địa phương. Việc phối hợp phải có quy chế

và tổ chức thực hiện nghiêm túc, trong đó, tập trung vào lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác tư tưởng, công tác cán bộ và quản lý, đánh giá cán bộ, đảng viên.

2. Thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội XII của Đảng bộ Khối nhiệm kỳ 2015-2020

2.1. Chủ đề Đại hội XII của Đảng bộ Khối là: “*Xây dựng tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh; phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu và nâng cao năng lực công tác của cán bộ, đảng viên; phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị của các cơ quan Trung ương*”. Chủ đề này đã bám sát chức năng, nhiệm vụ của Đảng bộ Khối được Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị giao là tham gia, phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị và xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, có năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu cao. Đảng ủy Khối và các cấp ủy trực thuộc phải lãnh đạo các tổ chức đảng, đảng viên, người lao động các cơ quan Trung ương nâng cao hơn nữa năng lực công tác, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, tác phong, gương mẫu, kịp thời nắm bắt diễn biến tình hình trong nước và thế giới, nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn, tăng cường khả năng dự báo, nâng cao chất lượng công tác tham mưu, nghiên cứu, đề xuất những chủ trương, chính sách nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, tăng cường hoạt động đối ngoại, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, có năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu cao; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa thực sự của dân, do dân, vì dân, quản lý có hiệu lực, hiệu quả cao; đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội; củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc; góp phần thực hiện có kết quả các chủ trương, đường lối của Đảng

2.2. Để triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng bộ Khối, các tổ chức đảng, đảng viên trong Đảng bộ Khối phải bám sát nghị quyết, quy định của Đảng, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, mà trực tiếp, thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư; triển khai toàn diện, sâu sắc các mặt công tác về xây dựng Đảng, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy vai trò lãnh đạo, hạt nhân chính trị của tổ chức đảng; chú trọng công tác cán bộ, nâng cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan đơn vị.

Tập trung triển khai thực hiện tốt 4 khâu đột phá đã được Đại hội XII của Đảng bộ Khối nhiệm kỳ 2015-2020 thông qua: (1) Phát huy vai trò tiên phong

gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy và lãnh đạo cơ quan, đơn vị; (2) Nâng cao chất lượng chi bộ; (3) Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng trong Đảng bộ Khối và công tác dân vận trong các cơ quan nhà nước; (4) Tăng cường và nâng cao hiệu quả phối hợp công tác giữa cấp ủy với lãnh đạo, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác cán bộ.

2.3. Tập trung lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của các cơ quan Trung ương, phối hợp chặt chẽ, mật thiết, hiệu quả với ban cán sự đảng, đảng đoàn các bộ, ngành, đoàn thể và lãnh đạo các cơ quan Trung ương trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác cán bộ, lãnh đạo tổ chức đảng, đảng viên nâng cao chất lượng tham mưu, đề xuất các chủ trương, chính sách hợp lòng dân, đẩy mạnh công cuộc đổi mới, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

2.4. Cán bộ, đảng viên, người lao động ở các cơ quan Trung ương cần tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI và khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tiếp tục đổi mới nội dung, nâng cao chất lượng sinh hoạt của các chi bộ, đảng bộ; tự phê bình và phê bình thẳng thắn, chân thành trên tinh thần đồng chí; khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm; thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ; nâng cao chất lượng công tác cán bộ; tăng cường kiểm tra, giám sát và công tác bảo vệ chính trị nội bộ của Đảng nhằm phát hiện, ngăn chặn, giải quyết kịp thời những vấn đề mới phát sinh, xử lý nghiêm mọi sai phạm, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, sự đoàn kết thống nhất trong Đảng; làm tốt công tác dân vận, lãnh đạo các tổ chức đoàn thể đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động, đóng góp tích cực vào thực hiện nhiệm vụ chính trị và xây dựng Đảng bộ.

2.5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, kịp thời phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, ngăn ngừa vi phạm từ khi mới manh nha và kiên quyết xử lý sai phạm, giải quyết tốt các vấn đề phức tạp phát sinh ngay từ cơ sở. Tập trung ngăn chặn đẩy lùi tình trạng suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tệ tham nhũng, lãng phí, quan liêu của một bộ phận cán bộ, đảng viên; tăng cường phòng chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” ngay từ mỗi đảng viên, mỗi chi bộ, cơ quan, đơn vị; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong các cơ quan Trung ương cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, góp phần củng cố và tăng cường quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân với Đảng.

2.6. Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác dân vận và lãnh đạo các đoàn thể vững mạnh. Trọng tâm là công tác dân vận trong các cơ quan nhà nước. Chi bộ ở các cơ quan nhà nước tăng cường phối hợp với lãnh đạo cơ quan, đơn vị chú trọng đẩy mạnh cải cách hành chính, trước hết là cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng lực quản lý nhà nước, sửa đổi lề lối làm việc, nâng cao đạo đức công vụ, sự mẫn cán của cán bộ, đảng viên và tham mưu xây dựng chính sách hợp lòng dân, có tính thực tiễn.

Với truyền thống vẻ vang 70 năm xây dựng và phát triển, cán bộ, đảng viên, người lao động các cơ quan Trung ương và toàn Đảng bộ phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao, thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ của người đảng viên, xây dựng Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương trong sạch, đoàn kết, trở thành Đảng bộ gương mẫu về mọi mặt, góp phần đưa Nghị quyết Đại hội XII của Đảng vào cuộc sống, thực hiện có kết quả Nghị quyết Trung ương 4, Nghị quyết Trung ương 5, Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII, Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tiếp tục công cuộc đổi mới đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng, tất cả vì mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”./.

**BAN TUYÊN GIÁO
ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG**